

HỘI ĐỒNG BẦU CỬ QUỐC GIA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 05/NQ-HĐBCQG

Hà Nội, ngày 10 tháng 7 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

VĂN PHÒNG TÌNH ỦY ĐIỆN BÀN hành Quy chế làm việc của Hội đồng bầu cử quốc gia

Số: 1147
Ngày: 17/7/2025

HỘI ĐỒNG BẦU CỬ QUỐC GIA

Chuyển:

Số và ký hiệu hồ sơ: Căn cứ Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị quyết số 203/2025/QH15;

Căn cứ Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân số 85/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 83/2025/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 211/2025/QH15 ngày 25 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội về việc thành lập Hội đồng bầu cử quốc gia; Nghị quyết số 212/2025/QH15 ngày 25 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội bầu Chủ tịch Hội đồng bầu cử quốc gia; Nghị quyết số 215/2025/QH15 ngày 26 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội phê chuẩn danh sách Phó Chủ tịch Hội đồng bầu cử quốc gia và Ủy viên Hội đồng bầu cử quốc gia;

Xét đề nghị của Thường trực Ủy ban Công tác đại biểu tại Tờ trình số 533/TTr-UBCTĐB15 ngày 02/7/2025,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này “Quy chế làm việc của Hội đồng bầu cử quốc gia”.

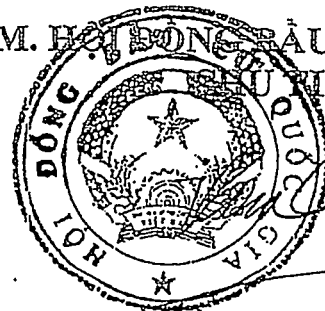
Điều 2. Thành viên Hội đồng bầu cử quốc gia, các Tiểu ban giúp việc Hội đồng bầu cử quốc gia, Văn phòng Hội đồng bầu cử quốc gia, các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan theo trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện theo Quy chế kèm theo.

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Lưu HC, CTĐB.

TM. HỘI ĐỒNG BẦU CỬ QUỐC GIA



Trần Thanh Mẫn

TỈNH ỦY ĐIỆN BIÊN
VĂN PHÒNG

*

Số 5535 -BS/VPTU

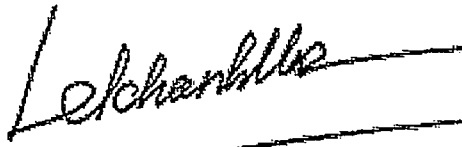
SAO Y BẢN CHÍNH

Điện Biên, ngày 29 tháng 7 năm 2025

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (để báo cáo),
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy,
- Các đ/c thành viên BCĐ bầu cử tỉnh
(theo Quyết định số 6685-QĐ/TU, ngày 11/7/2025),
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

CHÁNH VĂN PHÒNG



Lê Khánh Hòa

**QUY CHẾ LÀM VIỆC
CỦA HỘI ĐỒNG BẦU CỬ QUỐC GIA**

*(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 05/NQ-HĐBCQG ngày 10 tháng 7 năm 2025
của Hội đồng bầu cử quốc gia)*

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định nguyên tắc làm việc; nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của thành viên Hội đồng bầu cử quốc gia; hình thức làm việc, chế độ báo cáo của Hội đồng bầu cử quốc gia; hoạt động của các Tiểu ban và Văn phòng Hội đồng bầu cử quốc gia.

Điều 2. Nguyên tắc và hình thức làm việc của Hội đồng bầu cử quốc gia

1. Hội đồng bầu cử quốc gia làm việc theo chế độ tập thể, quyết định theo đa số, thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ.

2. Các hình thức làm việc của Hội đồng bầu cử quốc gia bao gồm: phiên họp toàn thể, cuộc họp và cho ý kiến bằng văn bản.

Điều 3. Nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của thành viên Hội đồng bầu cử quốc gia.

1. Chủ tịch Hội đồng bầu cử quốc gia lãnh đạo, điều hành toàn bộ hoạt động của Hội đồng bầu cử quốc gia, triệu tập và chủ trì các phiên họp của Hội đồng bầu cử quốc gia; phân công nhiệm vụ cho các Phó Chủ tịch, các thành viên và chỉ đạo hoạt động của các Tiểu ban, Văn phòng Hội đồng bầu cử quốc gia; ký các văn bản, quyết định thuộc thẩm quyền của Hội đồng bầu cử quốc gia.

2. Các Phó Chủ tịch Hội đồng bầu cử quốc gia thực hiện các nhiệm vụ theo phân công của Chủ tịch Hội đồng bầu cử quốc gia, thay mặt Chủ tịch Hội đồng bầu cử quốc gia giải quyết công việc khi được phân công, ủy quyền.

3. Các thành viên Hội đồng bầu cử quốc gia có trách nhiệm tham gia đầy đủ các hoạt động của Hội đồng bầu cử quốc gia, thực hiện nhiệm vụ theo sự phân công của Chủ tịch Hội đồng bầu cử quốc gia.

Điều 3. Chế độ họp

1. Hội đồng bầu cử quốc gia họp theo chương trình làm việc để đánh giá tiến độ, lãnh đạo, chỉ đạo công tác bầu cử.

Phiên họp toàn thể của Hội đồng bầu cử quốc gia được tổ chức công khai và phải bảo đảm ít nhất hai phần ba tổng số thành viên tham dự. Trường hợp thành viên Hội đồng không tham dự được phải báo cáo và được sự đồng ý của Chủ tịch Hội đồng bầu cử quốc gia.

2. Phiên họp bất thường được tổ chức khi có yêu cầu của ít nhất một phần ba tổng số thành viên hoặc theo đề nghị của Chủ tịch Hội đồng bầu cử quốc gia. Hội đồng bầu cử quốc gia có thể họp nội bộ do Chủ tịch Hội đồng bầu cử quốc gia quyết định.

3. Căn cứ nội dung phiên họp, Hội đồng bầu cử quốc gia mời đại diện các cơ quan, tổ chức có liên quan dự họp và phát biểu ý kiến khi được yêu cầu.

4. Tài liệu phục vụ phiên họp phải được gửi đến thành viên Hội đồng bầu cử quốc gia chậm nhất là hai ngày trước ngày họp, trừ phiên họp bất thường.

5. Nội dung phiên họp được ghi biên bản, có thông báo kết luận hoặc ban hành nghị quyết khi cần thiết.

6. Nghị quyết của Hội đồng bầu cử quốc gia được thông qua khi có quá nửa tổng số thành viên tán thành. Hình thức biểu quyết do Hội đồng bầu cử quốc gia quyết định.

7. Sau mỗi phiên họp, Văn phòng Hội đồng bầu cử quốc gia có trách nhiệm dự thảo thông báo kết luận và hoàn thiện các văn bản của Hội đồng bầu cử quốc gia; giúp Tiểu ban văn bản pháp luật và thông tin, tuyên truyền làm thông cáo báo chí về nội dung phiên họp. Thông cáo báo chí được đăng trên trang thông tin điện tử của Hội đồng bầu cử quốc gia và trên các phương tiện thông tin đại chúng.

Điều 4. Các cuộc họp của Hội đồng bầu cử quốc gia

1. Chủ tịch Hội đồng bầu cử quốc gia tổ chức cuộc họp với các Phó Chủ tịch Hội đồng bầu cử quốc gia, các Ủy viên được phân công phụ trách nội dung liên quan để xử lý các công việc đột xuất trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng bầu cử quốc gia.

2. Tùy nội dung công việc, các Phó Chủ tịch, các Trưởng Tiểu ban, các Ủy viên của Hội đồng bầu cử quốc gia tổ chức cuộc họp với các cơ quan, tổ chức hữu quan để triển khai nhiệm vụ được giao. Nội dung và kết quả cuộc họp được báo cáo với Chủ tịch Hội đồng bầu cử quốc gia.

Điều 5. Xin ý kiến bằng văn bản

1. Tùy nội dung, yêu cầu và tính chất công việc, Chủ tịch Hội đồng bầu cử quốc gia quyết định việc xin ý kiến của các thành viên Hội đồng bầu cử quốc gia bằng hình thức gửi văn bản.

2. Các thành viên khi nhận được văn bản xin ý kiến có trách nhiệm nghiên cứu, trả lời và gửi lại ngay theo thời gian yêu cầu.

Điều 6. Chế độ báo cáo

1. Hội đồng bầu cử quốc gia báo cáo về hoạt động trước Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

2. Hội đồng bầu cử quốc gia báo cáo, xin ý kiến Bộ Chính trị, Ban Bí thư những vấn đề thuộc thẩm quyền của Bộ Chính trị, Ban Bí thư.

3. Hội đồng bầu cử quốc gia thường xuyên báo cáo với Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tình hình, kết quả tổ chức bầu cử.

4. Tại kỳ họp cuối cùng của Quốc hội khóa XV, Hội đồng bầu cử quốc gia báo cáo Quốc hội về kết quả hoạt động từ khi thành lập và công tác chuẩn bị bầu cử trong cả nước.

5. Tại kỳ họp thứ nhất Quốc hội khóa XVI, Hội đồng bầu cử quốc gia trình Quốc hội Báo cáo tổng kết cuộc bầu cử trong cả nước và Báo cáo xác nhận tư cách đại biểu Quốc hội.

Điều 7. Chỉ đạo, điều hòa hoạt động của các Tiểu ban, Văn phòng Hội đồng bầu cử quốc gia

1. Hội đồng bầu cử quốc gia thành lập Tiểu ban Nhân sự; Tiểu ban Văn bản pháp luật và Giải quyết khiếu nại, tố cáo; Tiểu ban Thông tin, tuyên truyền; Tiểu ban bảo đảm An ninh, trật tự và an toàn xã hội, Văn phòng Hội đồng bầu cử quốc gia để giúp Hội đồng bầu cử quốc gia thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn trong tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội và chỉ đạo, hướng dẫn hoạt động bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân.

2. Hội đồng bầu cử quốc gia chỉ đạo, điều hòa hoạt động của các Tiểu ban, Văn phòng Hội đồng bầu cử quốc gia.

3. Các Tiểu ban và Văn phòng Hội đồng bầu cử quốc gia xây dựng Quy chế hoạt động, thực hiện chế độ báo cáo định kỳ 2 tuần một lần với Hội đồng bầu cử quốc gia và báo cáo đột xuất hoặc theo yêu cầu của Chủ tịch Hội đồng bầu cử quốc gia.

Điều 8. Tổ chức thực hiện

1. Các thành viên Hội đồng bầu cử quốc gia, các Tiểu ban, Văn phòng Hội đồng bầu cử quốc gia, các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan theo trách nhiệm thi hành Quy chế này.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh vướng mắc, các thành viên Hội đồng bầu cử quốc gia, các Tiểu ban và Văn phòng Hội đồng bầu cử quốc gia, các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan kịp thời báo cáo về Hội đồng bầu cử quốc gia để xem xét, quyết định sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

Điều 9. Hiệu lực thi hành

Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành và được áp dụng trong toàn bộ quá trình chuẩn bị, tổ chức, tổng kết cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031.



Trần Thanh Mẫn